

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 421/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 426/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022; Về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phan Thị Trang N – sinh năm 1988
HKTT và trú tại: tổ X, phường Y, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Anh Lê Văn U – sinh năm 1985
Trú tại: thôn M, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tình cảm: chị Phan Thị Trang N kết hôn với anh Lê Văn U, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa ngày 18/01/2017, anh chị lấy nhau do tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm nên hay xảy ra bất hòa, cả hai đã cố gắng dàn xếp nhưng tình hình không cải thiện được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2021 đến nay. Nay cả hai xác định tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, cùng đề nghị Tòa án quận Hà Đông công nhận thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: chị Phan Thị Trang N và anh Lê Văn U, xác nhận vợ chồng có 01 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Phan Thị Trang N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Phan Anh K, sinh ngày 09/01/2019. Anh Lê Văn U tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 7/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Văn U được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: chị Phan Thị Trang N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài các yêu cầu trên ra chị Phan Thị Trang N và anh Lê Văn U không yêu cầu Toà án giải quyết bất cứ vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Phan Thị Trang N và anh Lê Văn U cùng đề nghị Toà án nhân dân quận Hà Đông giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phan Thị Trang N và anh Lê Văn U, xác nhận vợ chồng có 01 con chung khỏe mạnh. Sau ly hôn anh chị thỏa thuận, chị Phan Thị Trang N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Lê Phan Anh K, sinh ngày 09/01/2019. Anh Lê Văn U tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 7/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Lê Văn U được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Phan Thị Trang N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010206 ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Hiền